### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1674 / QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 23 tháng 10 năm 2018

### QUYÉT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bố sung và bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1843/QĐ-BGTVT ngày 20/8/2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bãi bỏ lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1235/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 háng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2139/TTr-SGTVT ngày 28 táng 9 năm 2018,

### QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông.
- Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và niêm yết, công khai tại Trung tâm hành chính công theo quy định.
  - Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.





Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục kiểm soát TTHC VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công;
- Luu: VT, KSTT.

KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH





# DANH MỤC THỦ TỰC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÁI BỔ LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYÊN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH ĐẮK NÔNG (Ban hành kèm theo Quyết định số (LHA) PubND ngày 2 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

## A. DANH MỤC THỦ TỰC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI THAY THẾ

	Tên thủ tục hành chính	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự, thời giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>-</b> i	I. Lĩnh vực Đường bộ	; bộ			
	1 Cấp mới giấy	- Thành phần, số lượng hồ sơ:	- Trình tự thực hiện:		- Thông tu số 12/2017/TT-
	phép lái xe	a) Thành phần hồ sơ:	Bước 1: Cơ sở đào tạo lái xe lập	(không bao gồm học nhí	BGTVT ngày 15/4/2017 của
		* Đối với người dự sát hạch lái xe	01 bộ hô sơ, gửi trực tiếp tại Trung tâm hành chính công đia	gom nọc phi đào tạo lái	o lái dinh và dào tạo cát hạch
		lân đầu:	chi: Số 01, đường Điều Ong.	xe):	cấp giấy phép lái xe cơ giới
		+ Hô sơ do người học lái xe nộp:	phường Nghĩa Trung, thị xã Gia	+ Đối với giấy đường bộ	đường bộ
		• Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp	Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Khi đên nôn hồ sơ Cơ sở đào tạo nhải đán	phép lái xe các	- Thông tư số 188/2016/TT-
		Giây phép lái xe theo mâu;	ứng điều kiện sau:	A3, A4:	A3, A4: Tai chính any dinh míre thu
		• Bản sao giây chứng minh nhân dân	+ Nộp hồ sơ trước kỳ sát hạch ít	• I â nhí thị lý	• Tê nhí thị lý chế độ thu nộp, quản lý và
		noạc me can cươc công dan noạc nộ chiếu còn thời han có ghi số giấy	nhất 04 ngày làm việc đối với các	thuyết: 40.000	thuyết: 40.000 sử dụng phí sát hạch lái xe;
		chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn	hạng A1, A2;	đồng/lần	lệ phí cấp bằng, chứng chí
		cước công dân đối với người Việt	+ Nộp hồ sơ trước kỳ sát hạch 07	• I.ê nhí thi	noạt ượng tiên các phương • Lê nhí thị tiện và lệ nhí đăng ký cấp
		Nam; hộ chiều còn thời hạn đôi với người Việt Nam định cự ở nước	ngay lam viec doi voi cac nang A3. A4. B1. B2. C. D. E và F.	thực hành:	hành: biển xe máy chuyên dùng
			Trong thời hạn 0 5 ngày làm việc	50.000	
		<ul> <li>Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên</li> </ul>	kể từ lúc nhân hồ sơ hơp lê. Trung	dong/lan	
		06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ	tâm hành chính công chuyển hồ sơ	• Lệ phí cấp	
		thương tru hoặc chưng minh thư	cho Sở GTVT.	giấy phép lái	
		công vụ đối với người nước ngoài;	Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày	xe: 135.000	
		• Giấy khám sức khoẻ do cơ sở y tế	lam việc ke tư khi tiep nhạn ho sơ từ Trung tâm hành chính công, Sở	+ Đối với giấy	

11/100

có thâm quyên câp theo quy định.

- Hô sơ do cơ sở đào tạo lái xe nộp:
- Hô sơ của người học lái xe
- xe hạng A4, B1, B2 và C; đào tạo đôi với người dự sát hạch lái Chứng chỉ sơ cập hoặc chứng chỉ
- sở đào tạo lái xe có tên của người dự Danh sách để nghị sát hạch của cơ
- Giây phép lái xe nộp: + Hô sơ do người học nâng hạng B2, C, D, E và các hạng F: hạng Giây phép lái xe lên hạng BI, \* Đôi với người dự sát hạch nâng

Giây phép lái xe theo mâu; • Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp

- người chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy ngoai; Nam; hộ chiêu còn thời hạn đôi với cước công dân đối với người Việt Bản sao giây chứng minh nhân dân Việt Nam định cư ở nước
- · Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên công vụ đối với người nước ngoài; ngoại giao hoặc chứng minh thư thường trú hoặc chứng minh thư 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ
- có thâm quyên câp theo quy định; Giây khám sức khoẻ do cơ sở y tế
- Bản khai thời gian hành nghề và số

tính hợp lệ của hô sơ: học lái xe không hợp lệ, Sở GTVT + Trường hợp hố sơ của người

sơ cho Trung tâm hành chính hạch. sách thí sinh được phép dự sát thông báo bằng văn bản và trả hô công. Đông thời loại khỏi danh

điều kiện theo quy định thì thực hiện Bước 3. + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ

trình Giám đốc Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định tổ chức kỳ sát hạch lái xe. Bước 3: Cơ quan quản lý sát hạch

sát hạch như sau: Bước 4: Tổ chức kỳ sát hạch lái xe theo dúng quy định. Thời gian

+ Đối với các hạng A3, A4, B, C, ngày làm việc; + Đối với các hạng: A1, A2: 01

D, E: 03 ngày làm việc.

hạch. công nhận trúng tuyên kỳ sát Giao thông vận tải ra quyết định hợp kết quả, trình Giám đốc Sở quan quản lý sát hạch rà soát, tông Sau khi kết thúc kỳ sát hạch co

cho Trung tâm hành chính công. Thời gian: 10 ngày làm việc kể từ Thực hiện in giấy phép lái xe, hoàn thiện hồ sơ và trả kết quả

GTVT có trách nhiệm kiểm tra phép lái xe ô tô thuyêt: 90.000 Sát hạch lý các hạng:

- đông/llân Sát hạch
- trong đông/11ân 300.000 hinh:
- cộng: đông/11ân đường Sát hạch trên thông 60.000công giao
- xe: giấy phép lái Lệ phí cấp

	km lái xe an toàn theo mẫu và nhải	noàv kết thúc kỳ sát hạch	
	chịu trách nhiệm về nội dung khai	D-6-5 F - 1-5	
	trước pháp luật;	Buoc 3: Sau Khi nhận được Ket	
	<ul> <li>Bản sao bằng tốt nghiệp trung học</li> </ul>	dua ta 50 o 1 v 1, trong taot nan 0.5 ngày làm việc (không tính vào	
	cơ sở hoặc bằng cấp tương đương trở	thời gian giải quyết hồ sơ) Trung	
	lên đối với trường hợp nâng hạng	tâm hành chính công có trách	
	giây phép lái xe lên các hạng D, E	nhiệm thông báo kết quả cho cơ	
	(Xuat trinh ban chinh khi kiệm tra hộ	sở đào tạo.	
	So dự sat nạch);	- Thời hạn giải quyết:	
	- Ban sao giay pnep iai xe (xuat trinn bân chính bhi dir cát bach và nhân	+ Đối với hạng A1, A2:	
	giấy phép lái xe);	• 1	
	+ His ca do on ch do tuo lhi no min.	sát hach ít nhất 04 ngày làm viện	
	iso so ao co so aao iao iai xe nop.	sat nách it miat 04 ngay lam việc;	
	<ul> <li>Hô sơ của người học nâng hạng</li> </ul>	• Thời gian thực hiện sát hạch 01	
	Giấy phép lái xe;	ngày làm việc;	
	<ul> <li>Chứng chi đào tao nâng hang:</li> </ul>	· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	
	Don't show the showing the showing of	I not gian noan thien ban giao	
	Dann sach de ngni sat hach cua co	hô sơ và GPLX 10 làm việc kê từ	
	sơ dao tạo lai xe co ten cua người dự	ngày kêt thúc kỳ sát hạch;	
	sat nạch nang hạng.	+ Đối với hang A3, A4, B. C. D.	
	Người học lái xe khi đến nộp hồ sơ	E:	
	được cơ sở đào tạo chụp ảnh trực tiếp	P	
	lưu giữ trong cơ sở dữ liệu giấy phép	• Thời hạn nhận hồ sơ trước kỳ	
	lai ve.	sat nach 0/ ngay lann việc,	
	b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.	• Thời gian thực hiện sát hạch 03	
		ngay lam việc;	
		• Thời gian hoàn thiện bàn giao	
		hồ sơ và GPLX 10 làm việc kể từ	
		ngay ket thuc ky sat hạch.	
2 Cấp lại giấy phép	Cấp lại giấy phép - Thành phần, số lượng hồ sơ:	- Trình tự thực hiện:	- Lệ phí: - Thông tư số 12/2017/TT-
iai Ac			+ Đời với giây BGTVT ngày 15/4/2017 của

က

- a) Thành phân hồ sơ
- thời hạn sử dụng: + Trường hợp Giấy phép lái xe quá
- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép lái xe theo mau
- ngoai; người Việt Nam định cư ở nước Nam; hộ chiều còn thời hạn đôi với cước công dân đối với người Việt chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ Bản sao giấy chứng minh nhân dân chiếu còn thời hạn có ghi số giấy
- xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định; Giây khám sức khoẻ của người lái
- Bản sao giấy phép lái xe hết hạn.
- + Trường hợp Giây phép lái xe bị thời hạn sử dụng dưới 3 tháng: mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá
- xe theo mau; Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép lái
- lái xe (nêu có); Hồ sơ gốc phù hợp với giấy phép
- theo quy định, trừ trường hợp cấp lại giấy phép lái xe không thời hạn các xe do cơ sở y tế có thâm quyên cập Giây khám sức khoẻ của người lái hạng A1, A2, A3;
- hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ Bản sao giây chúng minh nhân dân chiều còn thời hạn có ghi số giây

thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. chính công, địa chỉ: Sô 01, đường nộp trực tiếp tại Trung tâm hành Điều Ong, phường Nghĩa Trung, Bước 1: Cá nhân lập 01 bộ hô sơ

kể từ lúc nhận hồ sơ hợp lệ, Trung tâm hành chính công chuyển hồ sơ cho Sở GTVT. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc

làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công, Sở tính hợp lệ của hồ sơ: GTVT có trách nhiệm kiểm tra Bước 2: Trong thời hạn 0,5 ngày

- cong; + Trường hợp hổ sơ của người thông báo bằng văn bản và trả hô học lái xe không họp lệ, Sở GTVT sơ cho Trung tâm hành chính
- + Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ hiện bước 3. điều kiện theo quy định thì thực

dinh: thực hiện xử lý hồ sơ theo quy Bước 3: Sở Giao thông vận tải

+ Trường hợp 1: Người có giấy

từ ngày hết hạn, phải sát hạch lại lý thuyết để cấp lại GPLX; Người có giây phép lái xe quá thời hạn phép lái xe quá thời hạn sử dụng ngày hệt hạn, phải sát hạch lại cả từ 03 tháng đến dưới 01 năm, kê sử dụng từ 01 năm trở lên, kế từ dường thông đông/11ần

• Lệ phí thi lý bộ A3, A4:

đồng/lần

- dông xe: giấy + Đối với giây
- phép lái xe ô tô các hạng:
- Sát hạch lý đông/1lân thuyêt: 90.000
- trong đông/11ân 300.000 Sát hạch
- Sát hạch trên công giao

hạng A1, A2, định vê đào tạo, sát hạch, cấp phép lái xe các Bộ Giao thông vận tải quy giây phép lái xe cơ giới đường

thuyêt: 40.000

Thông tư số 188/2016/TT-

- đồng/lần thực 50.000 hành: BTC ngày 8/11/2016 của Bí Tài chính quy định mức thu
- Lệ phí thi dụng phí sát hạch lái xe; lệ ph câp băng, chứng chỉ hoạt động trên các phượng tiện và lệ ph chê độ thu nộp, quản lý và sư chuyen dung đăng ký, câp biên xe máy

135.000

chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu còn thời hạn sử dụng (đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài);

+ Trường hợp Giấy phép lái xe bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 3 tháng trở lên, có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch, không thuộc trường hợp đang bị cơ quan có thẩm quyền thu giữ:

- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép lái xe theo mẫu;
- Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài;
- Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thể tạm trú hoặc thể thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài;
- Giấy khám sức khoẻ của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định;
  Bản chính hồ sơ gốc của giấy phép

lái xe bị mất (nều có). Khi đến thực hiện thủ tục cấp lại giấy

lý thuyết và thực hành để cấp lại GPLX: Sở GTVT lập danh sách thí sinh dược phép dự sát hạch cùng với kỳ sát hạch cấp mới GPLX gần nhất, đồng thời thông báo cho thí sinh đến tham dự kỳ sát hạch qua điện thoại.

+ Trường hợp 2: Người có GPLX bị mất, còn thời hạn hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng, được xét cấp lại giấy phép lái xe. Sau thời gian 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hỏ sơ, nếu không phát hiện GPLX đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch thì Sở GTVT thực hiện cấp lại GPLX.

+ Trường hợp 3: Người có GPLX bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng đến dưới 01 năm, phải dự sát hạch lại lý thuyết; Người có GPLX bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 01 năm trở lên, phải dự sát hạch lại cả lý thuyết và thực

Sau thời gian 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ so, nếu không phát hiện GPLX đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý; có tên trong hồ sơ của cơ quan quản lý sát hạch thì Sở GTVT lập danh sách thí sinh dược phép dự sát

 Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đồng

							A S	
					b) Sô lượng hỗ sơ: 01 bộ.	giây phép lái xe phải cung câp sô điện thoại để Sở GTVT thông báo ngày sát hạch cụ thể.	quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh trực tiếp. Người đến thực hiện thủ tục cấp lại	phép lái xe, người lái xe được cơ
	<ul> <li>Thời hạn giải quyết:</li> <li>+ Đối với trường hợp mất GPLX còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng:</li> <li>04 ngày làm việc sau 02 tháng xác minh vi phạm;</li> </ul>	Bước 5: Sau khi nhận được kết quả từ Sở GTVT, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ) Trung tâm hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho cá nhân.	Thực hiện in giấy phép lái xe, hoàn thiện hồ sơ và trả kết quả cho Trung tâm hành chính công. Thời gian: 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	Sau khi kết thúc kỳ sát hạch cơ quan quản lý sát hạch rà soát, tổng hợp kết quả, trình Giám đốc Sở Giao thông vận tải ra quyết định công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch.	+ Thời gian sát hạch: 03 ngày làm việc.	Bước 4: Tổ chức kỳ sát hạch lái xe theo đúng quy định. Thời gian sát hạch như sau:	GPLX gần nhất, đồng thời thông báo cho thí sinh đến tham dự kỳ sát hạch qua điện thoại.	hạch cùng với kỳ sát hạch cấp mới
)								

	- Luật Giao thông đường bộ năm 2008;  - Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT ngày 30/7/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp đổi, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ  - Thông tư số 59/2011/TT-BGTVT ngày 05/12/2011 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi một số điều của Thông tư 20/2010/TT-BGTVT ngày 30/7/2010 của Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp đổi, thu hồi đăng ký, biển số xe
	Không
<ul> <li>+ Đối với các trường hợp phải sát hạch lại:</li> <li>• Trường hợp GPLX quá thời hạn sử dụng: Thời gian sát hạch 03 ngày làm việc; Thời gian hoàn thiện bàn giao hò so và GPLX 10 làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.</li> <li>• Trường hợp GPLX bị mất, quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng trở lên: Thời gian chờ xác minh 02 tháng; thời gian thực hiện sát hạch 03 ngày làm việc; thời gian hoàn thiện bàn giao hồ so và GPLX 10 làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.</li> </ul>	- Trình tự thực hiện:  Bước 1: Tổ chức, cá nhân lập 01 bộ hỏ sơ, nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công, địa chỉ: Số 01, đường Điểu Ong, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tinh Đắk Nông.  Khi đến nộp hỏ sơ, tổ chức, cá nhân phải nộp lại giấy chứng nhận đãng ký và biển số.  Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hỏ sơ họp lệ, Trung tâm hành chính công chuyển hỏ sơ, giấy chứng nhận đăng ký, biển số cho Sở GTVT.  Bước 2: Trong thời hạn 0,5 ngày
	<ul> <li>Thành phân, sô lượng hô sơ:</li> <li>Thành phần hồ sơ:</li> <li>+ Tờ khai di chuyển đăng ký xe máy chuyển dùng theo mẫu (bản chính);</li> <li>+ Một trong các chứng từ xác định quyền chủ sở hữu xe máy chuyển dùng sau đây:</li> <li>• Quyết định hoặc hợp đồng mua bán kèm hoá đơn theo quy định của Bộ Tài chính (bản chính);</li> <li>• Giấy bán, cho, tặng theo mẫu quy định (bản chính hoặc bản sao có chứng thực);</li> <li>• Văn bàn thừa kế theo quy định của pháp luật (bản chính hoặc bản</li> </ul>
	3 Di chuyên đăng ký xe máy chuyên dùng

Tổng					định quyền sở hữu. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)	sao có công chứng).  + Trường hợp di chuyển không thay đổi chủ sở hữu, trong hồ sơ di chuyển không phải nộp chứng từ xác
Tổng số : 03 Thủ tục hành chính	<ul> <li>Thời hạn giải quyết: Không quá</li> <li>03 ngày làm việc, kể từ khi nhận</li> <li>đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</li> </ul>	Bước 4: Sau khi nhận được kết quả từ Sở GTVT, trong thời hạn 0,5 ngày làm việc (không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ) Trung tâm hành chính công có trách nhiệm thông báo kết quả cho cá nhân.	Bước 3: Sở GTVT thực hiện cấp phiếu di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng theo quy định, hoàn thiện hồ sơ và trả kết quả cho Trung tâm hành chính công. Thời gian thực hiện 02 ngày làm việc.	+ Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện theo quy định thì thực hiện bước 3.	+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở GTVT thông báo bằng văn bản và trả hồ sơ cho Trung tâm hành chính công;	làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công, Sở GTVT có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ:
						máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ

### B. DANH MỤC THỦ TỰC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
•		
-	Lĩnh vực đường bộ	
01	Cấp biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch
		<ul> <li>Quyết định số 1843/QĐ-BGTVT ngày 20/8/2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ</li> <li>tục hành chính được sửa đổi, bãi bỏ lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản lý</li> <li>của Bộ Giao thông vận tải</li> </ul>
02	Cấp lại biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du Iịch
		<ul> <li>Quyết định số 1843/QĐ-BGTVT ngày 20/8/2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ</li> <li>tục hành chính được sửa đổi, bị bãi bỏ lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản</li> <li>lý của Bộ Giao thông vận tải</li> </ul>
03	Cấp đổi biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du Iịch
		<ul> <li>Quyết định số 1843/QĐ-BGTVT ngày 20/8/2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ</li> <li>tục hành chính được sửa đổi, bị bãi bỏ lĩnh vực giao thông vận tải thuộc phạm vi chức năng quản</li> <li>lý của Bộ Giao thông vận tải</li> </ul>
		Tổng số: 03 Thủ tục hành chính



